

Bản án số: 19/2020/HS-ST  
Ngày 25 tháng 9 năm 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH G**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hồ Hoàng Liêu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà H' Bing Buôn Yă,

Ông Phạm Văn Nhung.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đinh Thị Thùy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh G.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh G tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Bá Hoàn, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/QĐXXST-HS ngày 08/9/2020 đối với bị cáo:

Siu K, sinh ngày 04/4/2002 tại huyện C, tỉnh G.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Tao Ôr, xã IaRong, huyện C, tỉnh G.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Jarai; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Rah Lan Hit, sinh năm 1955 và bà Siu H' Bem, sinh năm 1959; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

***- Người bào chữa cho bị cáo:*** ông Lưu Đình Quánh - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tá trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh G. Có mặt.

***- Người đại diện hợp pháp cho bị hại chị Rmah A (đã chết):***

Bà Rmah H, sinh năm 1966 (mẹ đẻ)

Địa chỉ: Thôn Tao Klăh, xã IaRong, huyện C, tỉnh G. Có mặt

Ông Siu Ê, sinh năm 1965 (cha đẻ),

Địa chỉ: Thôn Khô Roa, xã IaRong, huyện C, tỉnh G. Vắng mặt.

Anh Siu Â, sinh năm 1995 (chồng),

Địa chỉ: Thôn Tao Klăh, xã IaRong, huyện C, tỉnh G. (Anh Siu Ân ủy quyền cho bà Rmah H theo giấy ủy quyền ngày 14/5/2020).

***- Người tham gia tố tụng khác:***

***+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

1. Ông Rah Lan H, sinh năm 1955,

Địa chỉ: Thôn Tao Ôr, xã IaRong, huyện C, tỉnh G. Có mặt

2. Bà Siu H, sinh năm 1959,

Địa chỉ: Thôn Tao Ôr, xã IaRong, huyện C, tỉnh G. Có mặt

+ *Người làm chứng:*

1. Anh Lê Minh N, sinh năm 1970,

Địa chỉ: Thôn Tao Klăh, xã IaRong, huyện C, tỉnh G. Có mặt

2. Anh Rah Lan R, sinh năm 1996,

Địa chỉ: Thôn Tao Ôr, xã IaRong, huyện C, tỉnh G. Có mặt

3. Cháu Lê Minh D, sinh năm 2004; Người đại diện theo pháp luật: Chị Lê Thị Thu Đ, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Địa chỉ: Thôn Tao Klăh, xã IaRong, huyện C, tỉnh G. Vắng mặt.

+ *Người phiên dịch tiếng Jrai:* ông Nay Đức Linh (dân tộc Jrai) - Cán bộ Phòng tư pháp huyện C. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 23/01/2020, Siu K không có giấy phép lái xe theo quy định, nhưng đã trực tiếp điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81S1-163.74 (nhãn hiệu HONDA, loại Winner, màu trắng - đen, có dung tích xi lanh 149cm<sup>3</sup>) của bị cáo chạy trên đường Hồ Chí Minh theo hướng G đi Đắk Lắk. Khi đến Km 1644 + 600m đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận thôn Tao Klăh, xã Ia Rong, huyện C, tỉnh G, lúc này Siu K chạy với tốc độ nhanh (khoảng 80km/h) và chạy ở phần đường bên phải, gần tim đường thì Siu K phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 54P4 - 1404 (nhãn hiệu YAMAHA, màu đen) do chị Rmah A điều khiển chở theo bà Rmah H chạy cùng chiều phía trước chuyển hướng qua đường (từ bên phải sang trái theo hướng G đi Đắk Lắk), lúc này xe mô tô do K điều khiển cách xe mô tô của chị A khoảng 15m thì K đạp thắng và hơi đánh tay lái qua bên trái để tránh né nhưng không kịp nên đã tông vào xe mô tô do chị A điều khiển, rồi hai xe mô tô cùng với Siu K, chị Rmah A và bà Rmah H ngã văng ra phần đường trái (hướng G đi Đắk Lắk). Hậu quả làm chị Rmah A chết khi đang cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Chư Sê, bà Rmah H và Siu K bị thương.

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn tại Km 1644 + 600m đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận thôn Tao Klăh, xã Ia Rong, huyện C, tỉnh G. Nơi xảy ra tai nạn là đường rải nhựa thẳng, phẳng, mặt đường rộng 11m, có vạch kẻ đường không liên tục giữa tim đường. Tiến hành khám nghiệm và đo vẽ về bên mép đường bên trái theo hướng từ G đi Đắk Lắk có các dấu vết như sau:

- 01 vết cày (1) là vết cày không liên tục có chiều dài 15,2m, rộng 1,2 m; đo từ đầu vết cày (1) vào mép chuẩn khoảng cách là 4,6m, đo từ đuôi vết cày (1) vào mép chuẩn khoảng cách là 2,75m.

- 01 xe mô tô màu trắng đen, BKS 81S1-163.74 (2) ngã nằm trên mặt đường, đầu xe quay hướng Tây Nam, đuôi xe quay hướng Đông Bắc; đo từ trục bánh sau

xe mô tô (2) vào mép chuẩn khoảng cách là 3m, đo từ tA trục bánh trước xe mô tô (2) vào mép chuẩn khoảng cách là 4m.

- 01 biển số xe mô tô 81S1-163.74 (3) nằm trên mặt đường; đo từ tA biển số (3) vào mép chuẩn khoảng cách là 2,7m, đo từ tA biển số (3) vào tA trục bánh sau xe mô tô (2) khoảng cách là 0,5m.

- 01 xe mô tô BKS 54P4-1404 (4) ngã nằm trên mặt đường, đầu xe quay hướng Tây Bắc, đuôi xe quay hướng Đông Nam; đo từ tA trục bánh sau xe mô tô (4) vào mép chuẩn khoảng cách là 2,4m, đo từ tA trục bánh trước xe mô tô (4) vào mép chuẩn khoảng cách là 3m, đo từ tA trục bánh trước xe mô tô (4) tới tA biển số (3) khoảng cách là 8,35m.

Trên cơ sở khám nghiệm tử thi, tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 204 ngày 07/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh G kết luận nguyên nhân chết của chị Rmah Alà do: Chấn thương sọ não.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn ngày 23/01/2020 của Công an huyện C đối với Siu K thì kết quả nồng độ cồn trong hơi thở của bị can là: 0.000mg/lít khí thở.

#### **Về vật chứng vụ án:**

- Xe mô tô BKS 81S1-163.74, nhãn hiệu HONDA, loại Winner, màu trắng - đen, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bị can Siu K nên Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả chiếc xe trên cho bị cáo.

- Xe mô tô BKS 54P4-1404, nhãn hiệu YAMAHA, màu đen là tài sản hợp pháp của anh Siu Ân nên Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả chiếc xe trên cho anh Siu Ân.

**Về trách nhiệm dân sự:** Siu K cùng gia đình đã bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân Rmah Avới tổng số tiền là 254.000.000 đồng (hai trăm năm mươi tư triệu đồng) và bồi thường chi phí thuốc men, điều trị cho bà Rmah H với số tiền là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Đại diện của bị hại là bà Rmah H đã nhận đủ số tiền trên. Ngày 15/02/2020, bà Rmah H đã viết đơn xin bãi nại không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Siu K; đến ngày 20/5/2020, đã tự nguyện viết đơn xin từ chối giám định mức độ tổn hại sức khỏe và không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số: 20/CT-VKS ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh G đã truy tố bị cáo Siu K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh G giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Siu K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51, Điều 54, Điều 90, Điều 91; khoản 4 Điều 98; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Siu K với mức án từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam để chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: miễn xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng. Xét người bị hại cũng có một phần lỗi; khi sang đường không chú ý quan sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo với mức án nhẹ nhất so với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối lỗi về việc làm vi phạm pháp luật của mình; đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, bản kết luận giám định pháp y tử thi, những chứng cứ, tài liệu thu thập được có tại hồ sơ vụ án cũng như lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 23/01/2020, bị cáo Siu K không có giấy phép lái xe theo quy định, trực tiếp điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81S1-163.74 của mình có dung tích xi lanh 149cm<sup>3</sup> lưu thông trên đường Hồ Chí Minh theo hướng G đi Đắk Lắk. Khi đến địa phận thôn Tao Klăh, xã IaRong, bị cáo điều khiển xe với tốc độ khoảng 80km/h, phát hiện phía trước cùng chiều có 01 xe mô tô do chị Siu A điều khiển đang chuyển hướng từ phải sang trái theo hướng xe mô tô của Siu K lưu hành; Do không làm chủ tốc độ nên đã tông vào xe mô tô do chị A điều khiển; hậu quả làm chị Rmah A chết do chấn thương sọ não, bà H ngồi sau xe chị A và bị cáo bị thương, thiệt hại tài sản người khác là 2.920.000 đồng.

HĐXX xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xA phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng; không chấp hành các nguyên tắc hoạt động giao thông đường bộ được quy định tại khoản 5 Điều 4, điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe quy định tại khoản 9 Điều 8 và không tuân thủ quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả làm 01 người chết và gây thiệt hại về tài sản của người khác là 2.929.000 đồng. Hành vi của bị cáo Siu K đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” với tình tiết tăng nặng đình khung hình phạt “*không có giấy phép lái xe theo quy định*” quy định tại điểm a khoản 2 điều 260 Bộ Luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh G truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, vai trò, nhân thân; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Hội đồng xét xử xét, hành vi của bị cáo Siu K là nguy hiểm cho xã hội. Hiện nay tình hình loại tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” có chiều hướng gia tăng trong phạm vi cả nước nói chung và ở địa phương nói riêng. Hậu quả của nó để lại nỗi đau thương, gánh nặng cho gia đình người bị hại và xã hội mà lỗi chủ yếu do người điều khiển phương tiện tham gia giao thông không tuân thủ Luật giao thông đường bộ. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối; sau khi tai nạn xảy ra bị cáo và gia đình đã nhanh chóng bồi thường cho gia đình người bị hại và được gia đình người bị hại đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt; Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn; Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Khi phạm tội, bị cáo là người dưới 18 tuổi nên được hưởng những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội tại Điều 90, Điều 91; Điều 98; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, nên cần xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình quyết định hình phạt. Xét bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, là người dưới 18 tuổi phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt tù bị cáo với mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là hợp lý; thể hiện sự nhân đạo trong chính sách hình sự của nhà nước ta.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không

[4] *Về vật chứng của vụ án:*

- Xe mô tô BKS 81S1-163.74, nhãn hiệu HONDA, loại Winner, màu trắng - đen, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Siu K nên Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả chiếc xe trên cho bị cáo là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử miễn xét.

- Xe mô tô BKS 54P4-1404, nhãn hiệu YAMAHA, màu đen, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Siu Ân nên Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả chiếc xe trên cho anh Siu Ân là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Siu K cùng gia đình đã bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân Rmah A với tổng số tiền là 254.000.000 đồng (hai trăm năm mươi tư triệu đồng) và bồi thường chi phí thuốc men, điều trị cho bà Rmah H với số tiền là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Đại diện của bị hại là bà Rmah H đã nhận đủ số tiền trên. Đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm; nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Siu K phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 54,, Điều 90; Điều 91; Điều 98; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt, bị cáo Siu K : 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam để chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: miễn xét.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Buộc bị cáo Siu K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân tỉnh G để yêu cầu xét xử phúc thẩm; người vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án./.

### **Nơi nhận:**

- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh G;
- VKS huyện C;
- Công an huyện C;
- Chi Cục THA DS huyện C;
- Sở tư pháp tỉnh G;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa**

Hồ Hoàng Liêu